

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Công văn số 2013/BVHTTDL-TCDL ngày 28/5/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả tình hình thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN QUA

1. Kết quả các chỉ tiêu đạt được

Năm 2018 và 06 tháng đầu năm 2019, hoạt động du lịch tỉnh Đắk Lắk có chiều hướng phát triển mạnh, đã thu hút được một lượng du khách rất lớn đến với tỉnh, góp phần làm cho doanh thu du lịch tăng lên.

Tổng lượt khách đạt được 1.355.000 lượt, đạt 105,44% kế hoạch, trong đó: Khách quốc tế đạt 125.000 lượt khách, đạt 104,16% kế hoạch; khách trong nước đạt 1.230.000 lượt khách, đạt 105,57% kế hoạch. Doanh thu đạt 1.297 tỷ đồng, đạt 101,72% so với kế hoạch¹.

2. Về phát triển trong lĩnh vực du lịch

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã có 206 cơ sở lưu trú du lịch, gồm: 76 khách sạn (02 khách sạn hạng 5 sao; 02 khách sạn hạng 4 sao; 05 khách sạn hạng 3 sao; 08 khách sạn hạng 2 sao; 34 khách sạn hạng 1 sao và 25 khách sạn chưa công nhận hạng) và 130 nhà khách, nhà nghỉ (123 nhà nghỉ, 7 nhà khách) với hơn 4.500 buồng, có thể phục vụ khoảng hơn 9.000 lượt khách lưu trú cùng một thời điểm (tăng 1,2% so với năm 2017 có 202 cơ sở lưu trú); 18 đơn vị kinh doanh lữ hành du lịch, trong đó, có 12 đơn vị kinh doanh lữ hành quốc tế; 21

¹ Năm 2018: Tổng lượt khách đạt 812.000 lượt (KH 810.000 lượt), tăng 15,5% so với cùng kỳ 2017. Trong đó: Khách quốc tế đạt 76.000 lượt (KH 75.000 lượt), tăng 13,43% so với cùng kỳ 2017, 736.000 lượt khách trong nước (KH 735.000 lượt), tăng 15,72% so với cùng kỳ 2017. Tổng doanh thu đạt 761 tỷ đồng (KH 750 tỷ đồng), tăng 24,75% so với cùng kỳ năm 2017;

06 tháng đầu năm 2019: Tổng lượt khách ước đạt 543.000 lượt khách, đạt 57,16% kế hoạch (KH năm 950.000 lượt) và tăng 14,32% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Khách quốc tế ước đạt 49.000 lượt khách (KH năm 90.000 lượt), đạt 54,44% kế hoạch và tăng 13,95% so với cùng kỳ 2018; khách trong nước ước đạt 494.000 lượt khách (KH năm 860.000 lượt), đạt 57,45% kế hoạch và tăng 14,35% so với cùng kỳ 2018. Tổng doanh thu ước đạt 536 tỷ đồng, đạt 51,05% so với kế hoạch (KH năm 1050 tỷ đồng) và tăng 20,45% so với cùng kỳ năm 2018.

khu, điểm tham quan du lịch (tăng 50% so với năm 2017 có 14 khu, điểm du lịch); 09 cơ sở dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (tăng 350% so với năm 2017 có 02 cơ sở dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch).

3. Công tác ban hành, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản để thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về du lịch

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình số 15-CTr/TU ngày 13/7/2017 về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa tại Kế hoạch số 10569/KH-UBND ngày 29/12/2017 về triển khai thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU ngày 13/7/2017 của Tỉnh ủy;

- Ngày 06/10/2016, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy tại Quyết định 373/QĐ-UBND ngày 21/02/2017; ngày 06/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh tại Quyết định số 08/QĐ-UBND.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành các văn bản hướng dẫn, phổ biến, triển khai thực hiện Luật Du lịch 2017; Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài; Thông tư 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố lập quy hoạch cụ thể các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố, trực tiếp tham gia ý kiến đối với các dự án quy hoạch cụ thể của các địa phương, nhiều tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực du lịch; cơ sở vật chất của ngành du lịch từng bước được đầu tư khang trang, hiện đại; sản phẩm du lịch được cải thiện, đổi mới đáp ứng nhu cầu phục vụ khách và phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

4. Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch phát triển du lịch

- Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắc Lắc đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được cụ thể hóa để thực hiện trong từng giai đoạn, gồm giai đoạn 2012-2015 (Nghị quyết số 60/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và giai đoạn 2016-2020 (Nghị quyết số 06/2016/NQ-

HĐND ngày 30/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 3394/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Triển khai lập dự án Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Yok Đôn, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề cương nhiệm vụ tại Quyết định số 1684/QĐ-BVHTTDL ngày 25/4/2017 và UBND tỉnh đã phê duyệt dự toán kinh phí tại Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 15/6/2017. Ngoài ra, còn có nhiều Quy hoạch về du lịch được phê duyệt như: Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu du lịch hồ Lắk, huyện Lắk; nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch dọc sông Sêrêpôk (cụm 03 điểm du lịch), huyện Buôn Đôn; đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch cụm thác Dray Sáp Thượng và Dray Nur; Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án Du lịch đồi thông Mêhycô; điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu vực Suối Xanh, thành phố Buôn Ma Thuột; Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án khu vui chơi giải trí, văn hóa, thể thao, du lịch sinh thái tại phần mặt nước và phần hạ lưu hồ thủy lợi Ea Drăng, huyện Ea H'Leo; nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng và phát triển Vườn quốc gia Chư Yang Sin giai đoạn II (2016 - 2020); Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Khách sạn Mường Thanh...

5. Việc ban hành và thực hiện các chính sách, các biện pháp ưu đãi, thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch

Theo các quy định của Chính phủ, các dự án đầu tư vào tỉnh, tùy thuộc vào địa bàn và ngành nghề, lĩnh vực đầu tư sẽ được hưởng các ưu đãi về tiền thuê đất (miễn tiền thuê đất từ 07 năm đến miễn toàn bộ thời gian thực hiện dự án); tiền thuê thu nhập doanh nghiệp (tối thiểu là miễn 02 năm, giảm 50% cho 04 năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế); miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định cho dự án đầu tư, các ưu đãi đầu tư này cơ bản tạo được sự hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

Trong giai đoạn này, ngân sách tỉnh còn hết sức khó khăn, nợ công còn lớn, không cân đối được nguồn lực để ban hành chính sách ưu đãi riêng của tỉnh. Vì vậy, UBND tỉnh đã ban hành chính sách “mềm” (không sử dụng nguồn lực) tại Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 Quy định về trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm thời gian, chi phí cho nhà đầu tư khi triển khai thực hiện dự án.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Về cơ cấu, định hướng lại thị trường khách du lịch

Định hướng phát triển du lịch của tỉnh Đắk Lắk trong thời gian đến theo hướng khai thác bền vững các giá trị văn hóa, sinh thái; khai thác thế mạnh và tính độc đáo, đặc sắc và khác biệt của tỉnh, tạo sản phẩm du lịch đặc trưng, làm tăng thế mạnh cạnh tranh của tỉnh trên thị trường du lịch. Thực hiện đầu tư du lịch có trọng tâm, trọng điểm nhằm bảo tồn, liên kết các tour du lịch vùng, các tỉnh lân cận của ba nước Campuchia - Lào - Việt Nam có chung đường biên giới; phát

triển hạ tầng du lịch nhằm đưa ngành du lịch của tỉnh trở thành ngành kinh tế quan trọng và là một trong những động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xây dựng kế hoạch, chương trình quảng bá, xúc tiến và đẩy mạnh việc liên kết hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành, đặc biệt chú trọng khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Trung Quốc, Nga ... nhằm thu hút và mở rộng thị trường khách quốc tế; hình thành các tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng, liên quốc gia; xây dựng và triển khai các quy định, phương án về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; quy chế quản lý môi trường.

Thực hiện đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch vừa khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch, vừa tôn tạo, bảo vệ môi trường sinh thái; lấy du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng và du lịch sinh thái làm căn bản, kết hợp với các loại hình du lịch khác. Khai thác tính độc đáo và tạo ra các sản phẩm du lịch đặc thù làm thế mạnh cạnh tranh trên thị trường du lịch, khai thác các giá trị từ di sản thế giới như: Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên và các thế mạnh của Đắk Lắk như: Du lịch voi, cà phê, văn hóa, ẩm thực Tây Nguyên... làm cơ sở để phát triển hệ thống sản phẩm du lịch đặc thù, nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh của tỉnh trên thị trường điểm đến.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, tăng cường nâng cao nhận thức về phát triển du lịch đến các cơ quan, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, du khách và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, khẳng định rõ vai trò của du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo nhiều việc làm, xóa đói giảm nghèo; tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo môi trường du lịch phát triển bền vững; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, du khách và cộng đồng dân cư về công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh trong các hoạt động khai thác phát triển du lịch; vận động nhân dân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tích cực tham gia xây dựng tỉnh Đắk Lắk là điểm đến Thân thiện - Chất lượng - An toàn - Hấp dẫn - Đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc Tây Nguyên.

2. Về phát triển hệ thống sản phẩm và điểm đến du lịch

a) Về hoạt động quảng bá, xúc tiến, liên kết phát triển du lịch

- Đã triển khai xây dựng và hoàn chỉnh Bộ nhận diện thương hiệu tỉnh Đắk Lắk (bao gồm các sản phẩm: Biểu trưng (logo), thông điệp (slogan), biểu trưng kết nối của các địa phương thuộc tỉnh, biểu trưng check in của các địa phương thuộc tỉnh và Biểu tượng vui (Mascot)). Hiện đang thực hiện quy trình đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ quyền sở hữu và sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu trong các hoạt động thương mại, du lịch trong và ngoài nước.

- Đã phối hợp với VNPT Đắk Lắk - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam triển khai thử nghiệm Công thông tin điện tử du lịch thông minh và Ứng dụng du lịch thông minh trên điện thoại thông minh (Smartphone) để tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch dễ dàng trong việc tiếp cận và tìm kiếm các

thông tin về du lịch Đắk Lắk, đẩy mạnh phát triển marketing điện tử trong xúc tiến quảng bá du lịch.

- Đã tổ chức và tham gia nhiều sự kiện lớn trong và ngoài nước, với nhiều hoạt động văn hóa, ẩm thực, du lịch đặc sắc, mang đậm bản sắc văn hóa đặc trưng của các dân tộc Tây Nguyên, nên đã thu hút hàng triệu lượt du khách trong và ngoài nước đến tham quan, góp phần quảng bá hình ảnh, tiềm năng đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh..., đặc biệt chú trọng kêu gọi đầu tư phát triển du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng, nông nghiệp, nông thôn các loại hình du lịch mà Đắk Lắk có thế mạnh.

- Thực hiện chương trình xúc tiến, quảng bá sản phẩm dịch vụ, du lịch của tỉnh đến với đông đảo du khách trong và ngoài nước thông qua các sự kiện hàng năm như: Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh; Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam - VITM Hanoi; Hội chợ Du lịch Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh - ITE HCMC; các hoạt động của Năm Du lịch Quốc gia tại các tỉnh trong nước...

- Trang thông tin điện tử (www.daktip.vn) của Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch tỉnh là nơi cung cấp thông tin quảng bá, giới thiệu về sản phẩm dịch vụ du lịch của tỉnh đến với đông đảo du khách, bạn bè trong và ngoài nước, truy cập bình quân hơn 5.000 lượt/ngày, là địa chỉ thông tin tin cậy không chỉ của du khách mà cả đối với các nhà đầu tư, đồng thời cũng là cầu nối trung gian, hỗ trợ, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trong tỉnh.

b) Về phát triển sản phẩm du lịch, đi đến du lịch

- Để góp phần định hướng, hỗ trợ hoạt động quản lý du lịch, phát huy được tiềm năng của khu du lịch cấp tỉnh nói riêng và các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh nói chung, tạo điều kiện thu hút nhiều khách du lịch đến tham quan, vui chơi, nghỉ dưỡng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 về Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh, triển khai đến các Sở, ngành có liên quan, các địa phương và các đơn vị kinh doanh khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh để nghiên cứu lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của Luật Du lịch hiện hành.

- Đã hình thành và đưa vào khai thác các loại hình tham quan du lịch văn hóa, sinh thái: Khu du lịch cầu treo, Buôn Trí, Buôn Đôn; Vườn Quốc gia Yok Đôn; điểm tham quan du lịch Buôn Jun, thị trấn Liên Sơn, Buôn bảo tồn văn hóa truyền thống M'ông - Buôn M'Liêng, Biệt Điện Bảo Đại (huyện Lắk); thác Dray Nur, Thác Krông Kmar, Thác Thủy Tiên, Thác Bảy nhánh, Hồ Lắk, Hồ Đắk Minh, hồ Ea Nhái, Bảo tàng tỉnh, Buôn Ako Dhong, Điểm du lịch sinh thái cộng đồng KoTam, Làng cà phê Trung Nguyên, điểm nuôi và chế biến cà phê chồn, Thiên đường Cà phê Mêhycô, Bảo tàng Thế giới Cà phê, Nhà đày Buôn Ma Thuật,... Các sản phẩm Lễ hội văn hóa truyền thống Tây Nguyên như: Hội diễn Văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên và Hội Voi Tây Nguyên được tổ chức định kỳ 2 năm/lần. Hội đua thuyền nam truyền thống ở huyện Krông Ana được

tổ chức hàng năm, một số lễ hội dân gian Tây Nguyên được tổ chức hàng năm và một số lễ hội truyền thống các dân tộc khác sinh sống trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai dự án “Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới” với vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) là 10.630 triệu đồng để đầu tư phát triển du lịch cộng đồng tại 03 buôn gồm: Buôn Yang Lành, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn; Buôn Tring, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ; Buôn Ja, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chương trình OCOP để lựa chọn làng/bản đăng ký địa điểm để xây dựng làng văn hóa du lịch gắn liền với phát triển sản phẩm đặc hữu, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, truyền thống của địa phương với 17 buôn và 12 cụm, làng nghề truyền thống trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Ngoài việc đầu tư phát triển sản phẩm văn hóa đặc thù nói trên, còn kết hợp phát triển du lịch sinh thái tại các Vườn quốc gia, các Khu bảo tồn thiên nhiên và tại các cụm thác, sông, hồ... trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Chỉ đạo tổ chức đoàn khảo sát thực địa tại 03 buôn (buôn Kmrong Prông B, xã Ea Tu; buôn Tuôr, xã Hòa Phú và buôn Ako Dhông, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột) đề xuất phương án xây dựng một mô hình điểm về phát triển du lịch cộng đồng tại thành phố Buôn Ma Thuột.

- Các doanh nghiệp đã đầu tư và khai thác sản phẩm du lịch mạo hiểm: Dịch vụ đi thuyền phao vượt ghềnh dọc sông Sêrêpôk (đoạn sông 3km, từ thác Dray Sáp Thượng đến thác Dray Nur); chèo thuyền độc mộc trên hồ Lắk, đi xe đạp địa hình và leo núi trong Vườn quốc gia Yok Don, Chư Yang Sin, Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Kar...

- Các điểm, trung tâm mua sắm phục vụ khách du lịch: Siêu thị Co-opmart, siêu thị Metro, siêu thị Nguyễn Kim, Vicom Plaza, các quầy hàng lưu niệm trên đường Phan Bội Châu, chợ đêm trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột.

- Tổ chức sản phẩm du lịch mới: Chương trình biểu diễn văn hóa Công chiêng “Đắk Lắk - Âm vang Đại ngàn”, chương trình diễn ra định kỳ một tháng 2 số (vào tối thứ 7 giữa tháng và cuối tháng) bước đầu đã thu hút được nhân dân địa phương và du khách, nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch, giúp giới thiệu, quảng bá rộng rãi những giá trị của Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, góp phần kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch và tạo điều kiện để Di sản văn hóa phi vật thể này có thể tồn tại lâu dài và phát triển bền vững.

- Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột là lễ hội cấp quốc gia được tổ chức định kỳ 2 năm/lần vào tháng 3 của năm lẻ.

3. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

Tính đến hết năm 2018, nhân lực làm việc trong ngành Du lịch của tỉnh Đắk Lắk khoảng 3.000 người. Trong đó tại các đơn vị kinh doanh du lịch có hơn 2.940 người; tại cơ quan quản lý nhà nước: 45 người (số cán bộ, công chức quản lý du lịch cấp tỉnh có 10 người, cấp huyện có 35 công chức); tại đơn vị sự nghiệp: 15 người. Trong thời gian qua, ngành Du lịch Đắk Lắk đã chú trọng

nhiều hơn đến công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch, đã được Trung ương và tỉnh hỗ trợ kinh phí để thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho công chức, viên chức, nhân viên du lịch.

Xác định được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong hoạt động kinh doanh của đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh giai đoạn 2017 - 2020 nhằm góp phần nâng cao trình độ của đội ngũ nhân viên du lịch nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của du lịch. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đã thường xuyên quan tâm đào tạo bồi dưỡng để nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng quản lý để từng bước đáp ứng với yêu cầu phát triển của ngành du lịch.

Từ đầu năm 2018 đến hết tháng 06 năm 2019, tỉnh đã tổ chức được 15 lớp với gần 1.400 học viên với tổng kinh phí 470.000.000 đồng. Trong đó, ngân sách nhà nước: 370.000.000 đồng; xã hội hóa: 100.000.000 đồng²

4. Đầu tư cơ sở hạ tầng và kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực du lịch

a) Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch:

Giai đoạn 2017 - 2018, tỉnh phân bổ 43.100 triệu đồng để đầu tư 02 công trình hạ tầng du lịch (trong đó, ngân sách Trung ương: 34.000 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 9.100 triệu đồng). Kế hoạch phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020, có 5 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhưng chỉ có 2/5 dự án được đầu tư (dự án Kè chống sạt lở bờ sông Sêrêpôk đoạn qua Buôn Trí A, khu du lịch Buôn Đôn đã hoàn thành; dự án Nâng cấp đường từ Quốc lộ 14 đoạn giao với đường Lê Duẩn vào hồ du lịch sinh thái Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột đang triển khai và hoàn thành vào năm 2020); còn lại 03 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng (dự án Đường giao thông vào cụm du lịch hồ Lắk, huyện Lắk; dự án Đường giao thông vào hồ Ea Drăng, huyện Ea H'Leo; dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng khu du lịch quốc gia Yok Đôn) chưa được đầu tư, do thiếu kinh phí. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, để đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch nêu trên.

² Năm 2018: Tổ chức 09 lớp đào tạo ngắn hạn, với 515 học viên; tổng nguồn kinh phí 372,980 triệu đồng, trong đó kinh phí từ nguồn xã hội hóa 54,440 triệu đồng, bằng 0,98% Kế hoạch (KH 5.550 triệu đồng), từ nguồn ngân sách nhà nước 318,540 triệu đồng, bằng 15% Kế hoạch (KH 2.000 triệu đồng), gồm các lớp: Bồi dưỡng nghiệp vụ nghiệp vụ lễ tân, buồng và khách sạn, thời gian 05 ngày, với 64 học viên; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý khách sạn, thời gian 04 ngày, với 60 học viên, trong đó có 52 học viên; phổ biến pháp luật về du lịch, thời gian 02 ngày, với 110 học viên; cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa, quốc tế tập huấn trong 02 ngày, với 22 học viên; bồi dưỡng nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch tại điểm và tổ chức kiểm tra, cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm, thời gian 04 ngày, với 27 học viên; bồi dưỡng nhận thức về phát triển du lịch cộng đồng tại thị xã Buôn Hồ, thời gian 04 ngày, với sự tham gia của 61 học viên; tại huyện Buôn Đôn, thời gian 04 ngày, với 55 học viên; tại huyện Krông Bông, thời gian 04 ngày, với 60 học viên; tại thành phố Buôn Ma Thuột, thời gian 04 ngày, với 56 học viên. 06 tháng đầu năm 2019:

06 tháng đầu năm 2019: Tổ chức 02 lớp đào tạo ngắn hạn với 316 học viên bao gồm: Lớp bồi dưỡng kỹ năng phục vụ lễ hội và phổ biến nội dung Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 7 năm 2019, tập huấn trong 01 ngày với 287 học viên; phối hợp trường Đại học Nha Trang tổ chức Lớp nghiệp vụ điều hành du lịch nội địa và quốc tế, với 14 học viên và Lớp cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa, quốc tế, với 15 học viên.

b) Dự án kêu gọi, xúc tiến đầu tư

Để thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư vào phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, tỉnh đã ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trong đó có 24 dự án thuộc lĩnh vực du lịch.

Trong giai đoạn từ năm 2017 - 2018, đã thu hút được 05 dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch với tổng vốn đầu tư là 194,375 tỷ đồng. Trong đó, cấp quyết định chủ trương đầu tư cho 04 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký là 119,328 tỷ đồng; cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 01 dự án, tổng vốn đăng ký là 75,047 tỷ đồng, có 01 dự án đã đi vào hoạt động.

Hiện nay, tỉnh đã đồng ý cho 04 nhà đầu tư khảo sát, lập hồ sơ đề xuất 05 dự án thuộc lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh và đang hỗ trợ các nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu lập đề xuất dự án. Tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Đắk Lắk trong khuôn khổ Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 7 năm 2019, UBND tỉnh đã trao quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký cho các nhà đầu tư, với tổng nguồn vốn hơn 71.000 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực như nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, y tế... Trong đó, có 02 dự án về du lịch có tổng số vốn đầu tư là 350 tỷ đồng.

Ngoài ra, còn có các dự án đầu tư phát triển du lịch bằng nguồn xã hội hóa (2016 - 2020) như: Dự án đầu tư tổ hợp khách sạn Mường Thanh tại thành phố Buôn Ma Thuột đạt tiêu chuẩn 5 sao, dự án Đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối xanh, dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp trang trại du lịch Vườn Troh Bư, dự án Điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Lắk, khách sạn Thống Nhất tại thành phố Buôn Ma Thuột đạt tiêu chuẩn 2 sao, khách sạn Lys tại thành phố Buôn Ma Thuột, dự án Điểm du lịch thác Krông Kmar, dự án Điểm du lịch giải trí, văn hóa dân tộc câu lạc bộ kỹ năng sống, dự án Điểm du lịch văn hóa Nay Thông... với tổng số vốn đầu tư: 3.618.141 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi, hạn chế và nguyên nhân

a) Thuận lợi

Được sự quan tâm của các cấp Đảng ủy, chính quyền từ Trung ương đến địa phương và các cơ quan, ban, ngành liên quan của tỉnh trong lĩnh vực đầu tư phát triển du lịch nhiều hơn so với những năm trước đây.

Ban chỉ đạo Phát triển du lịch của tỉnh hoạt động đồng bộ, thường xuyên sinh hoạt định kỳ, kiểm tra, đánh giá tình hình kết quả hoạt động du lịch định kỳ 6 tháng và cả năm.

Hiệp hội Du lịch tỉnh được kiện toàn và từng bước khẳng định vai trò là cầu nối, tập hợp, đoàn kết của các doanh nghiệp trong tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, chất lượng dịch vụ và uy tín của ngành Du lịch tỉnh.

Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các doanh nghiệp tư nhân, trong những năm gần đây có sự đầu tư mạnh mẽ cho phát triển du lịch nói chung, đặc biệt là đầu tư cơ sở lưu trú du lịch, dịch vụ ăn uống, dịch vụ mua sắm, nghỉ dưỡng, tham quan...

Sản phẩm du lịch đã có sự đầu tư, đổi mới và hấp dẫn hơn; công tác tuyên truyền, quảng bá và kết nối phát triển du lịch với các tỉnh, thành trong cả nước được tổ chức thường xuyên và chặt chẽ hơn; tỉnh Đắk Lắk thường xuyên tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế; chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch ngày càng cao hơn; môi trường du lịch ngày càng được quan tâm, cải thiện tốt hơn.

Công tác quản lý nhà nước về du lịch ngày càng chuyên nghiệp hơn, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ cho các doanh nghiệp và các doanh nghiệp đã tin tưởng, yên tâm đầu tư phát triển du lịch bền vững.

b) Khó khăn, hạn chế

- Việc kêu gọi đầu tư cho phát triển du lịch gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp đến Đắk Lắk chỉ có đăng ký nhưng không có đủ năng lực đầu tư.

- Thủ tục đầu tư và chính sách đất đai, thuế đối với việc kêu gọi đầu tư chưa phù hợp và chưa hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư.

- Tiềm năng du lịch, cảnh quan và môi trường thiên nhiên bị phá vỡ, nguồn nước sông hồ, thác, ghềnh ảnh hưởng lớn từ các công trình thủy điện đầu nguồn.

- Việc đầu tư từ ngân sách nhà nước đối với việc đào tạo, tập huấn nâng cao nguồn nhân lực du lịch và công tác quảng bá, xúc tiến du lịch... trong thời gian qua còn gặp nhiều khó khăn.

- Kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn nguồn nhân lực còn hạn chế, nhu cầu của khách du lịch ngày càng cao nên chưa đáp ứng kịp thời.

- Việc hợp tác, kết nối du lịch với các tỉnh, thành trong cả nước, tuy có tổ chức thường xuyên nhưng hiệu quả chưa cao, do vậy lượng khách du lịch đến Đắk Lắk chưa đạt theo kế hoạch đề ra.

- Các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trong tỉnh chưa thật sự có mối quan hệ hợp tác; Hiệp hội Du lịch tỉnh chưa làm tốt vai trò là cầu nối, tập hợp, đoàn kết các đơn vị, tổ chức thành viên để hỗ trợ nhau nâng cao uy tín và hiệu quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Công tác liên kết phát triển trong thời gian qua vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của mình, cụ thể: Việc kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch của tỉnh gặp nhiều khó khăn, trong khi các doanh nghiệp trong tỉnh chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiềm lực tài chính hạn chế; sản phẩm du lịch chưa thật sự hấp dẫn và thu hút khách, sản phẩm du lịch chất lượng chưa cao, trùng lặp, các doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu đầu tư vào phát triển cơ sở lưu trú, hệ thống nhà hàng, khách sạn mà chưa chú trọng đầu tư phát triển các khu du lịch,

điểm du lịch cũng như các sản phẩm du lịch mới tương xứng với tiềm năng của tỉnh.

2. Nguyên nhân

- Các điểm du lịch đã được quy hoạch nhưng quá trình đầu tư còn nhỏ lẻ, sản phẩm du lịch chưa đa dạng, chất lượng dịch vụ du lịch chưa cao; môi trường cảnh quan chưa được các doanh nghiệp chú trọng; các doanh nghiệp kinh doanh du lịch chưa xây dựng được mối quan hệ hợp tác hiệu quả; đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ của các doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp mới đăng ký hoạt động chưa được đào tạo cơ bản, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chưa cao.

- Sự phối kết hợp giữa các ngành chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ; công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch còn nhiều bất cập, chưa theo kịp sự phát triển của ngành nên chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh về du lịch của tỉnh; việc quảng bá, tiếp thị, xúc tiến du lịch chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Xuất phát điểm của kinh tế du lịch còn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật các điểm, khu du lịch còn yếu kém; nguồn nhân lực du lịch còn yếu và thiếu, chưa chuyên nghiệp, quy mô kinh doanh nhỏ; việc thu hút vốn đầu tư phát triển du lịch còn gặp nhiều khó khăn; việc khai thác và thu hút khách du lịch là người nước ngoài còn ở mức độ khiêm tốn; vấn đề bảo vệ môi trường, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc tại chỗ còn hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Chính phủ:

- Sớm đầu tư mở sân bay quốc tế tại Buôn Ma Thuột để thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội và phát triển du lịch của địa phương.

- Sớm ban hành các quy định hướng dẫn về việc lập, quản lý và thực hiện quy hoạch về du lịch; Quy định về mô hình quản lý khu du lịch quốc gia để các địa phương có cơ sở pháp lý triển khai thực hiện.

- Xem xét, ưu tiên hỗ trợ (từ nguồn ngân sách Trung ương) 100% tổng mức đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các trọng điểm du lịch.

2. Kính đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Sớm thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Yok Đôn, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030” để làm cơ sở thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xem xét, bổ sung nguồn kinh phí hỗ trợ tỉnh Đắk Lắk trong Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn tiếp theo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch vào khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam để thúc đẩy phát triển du lịch vùng Tây Nguyên.

- Quan tâm hỗ trợ công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh trên các trang thông tin điện tử thuộc Bộ, Tổng cục Du lịch. Đặc biệt, được tham gia các chương trình, hội chợ xúc tiến, quảng bá du lịch ở nước ngoài; Trong chương trình quảng bá xúc tiến du lịch Quốc gia cần quan tâm đến công tác quảng bá, tiếp thị du lịch để tăng sức hấp dẫn, thu hút khách, thúc đẩy tốc độ tăng trưởng du lịch trong vùng. Tạo điều kiện hướng dẫn và giúp đỡ nâng cấp chất lượng các tuyến, điểm du lịch hiện có, mở thêm tuyến, điểm du lịch mới.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ du lịch cho công chức, viên chức, nhân viên đang tham mưu thực hiện công tác phát triển du lịch và đội ngũ lãnh đạo, nhân viên tại các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

Trên đây nội dung báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương. Kính gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, tổng hợp./. *ks*

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: VHTTDL, KHĐT;
- Lưu: VT, KGVX (H^TN - 10b_{tt}).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



H'Yim Kđoh